

KỶ THI CHỌN HSG TỈNH LỚP 9 THCS
NĂM HỌC 2010-2011
TÊN ĐƠN VỊ : PHÒNG GD-ĐT ĐÀ BẮC

DANH SÁCH HỌC SINH ĐẠT GIẢI

Tờ số: 1

Số TT	Số BD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm thi	Xếp giải	Môn thi, bảng thi
1	2	3	4	5	6	7	8
1	01A001	NGUYỄN THỊ THU HÀ	6/8/1996	Đà Bắc - Hòa	12,00	KK	Toán
2	03A001	NGUYỄN HỒNG NHUNG	21/6/1996	Đà Bắc - Hòa	13,50	KK	Hóa Học
3	04A007	NGUYỄN THỊ THIÊN TRANG	29/4/1996	Đà Bắc - Hòa	16,00	Nhì	Sinh Học
4	04A005	ĐINH THANH NHẬN	28/5/1996	Phú Lương - Thái	15,00	Ba	Sinh Học
5	04A002	NGUYỄN THU HIỀN	01/3/1996	Đà Bắc - Hòa	12,00	KK	Sinh Học
6	04A004	NGUYỄN THỊ LAN HƯƠNG	1/9/1996	Đà Bắc - Hòa	12,00	KK	Sinh Học
7	06A012	NGUYỄN THỊ VÂN	10/8/1995	Đà Bắc - Hòa	18,00	Nhất	Lịch Sử
8	06A006	QUÁCH THỊ LAN	13/8/1996	Đà Bắc - Hòa	15,00	Ba	Lịch Sử
9	06A005	ĐINH THỊ THU HIỀN	1/10/1996	Đà Bắc - Hòa	14,50	Ba	Lịch Sử
10	06A001	HOÀNG THỊ BẢY	2/1/1996	Đà Bắc - Hòa	13,00	KK	Lịch Sử
11	06A010	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO	6/3/1996	Trực Ninh - Nam	13,00	KK	Lịch Sử
12	06A003	XA THỊ HẠNH	5/11/1996	Đà Bắc - Hòa	12,50	KK	Lịch Sử
13	06A002	DƯƠNG PHÚC ĐỨC	19/12/1996	Đà Bắc - Hòa	11,50	KK	Lịch Sử
14	07A001	ĐINH LỆ HÀ	4/11/1996	TP Hòa Bình -	16,25	Nhì	Địa lí
15	07A006	NGUYỄN HỒNG QUÂN	10/1/1996	Đà Bắc - Hòa	13,00	KK	Địa lí

KT. GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO



PHÓ GIÁM ĐỐC
Đặng Quang Ngân